

Số: 190/CV.TCHC.MCF

Long An, ngày 24 tháng 10 năm 2022

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lập Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: [info@mecofood.com.vn](mailto:info@mecofood.com.vn)
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin  
24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

8. Nội dung thông tin công bố:

**Nghị Quyết HĐQT phiên ngày 24/10/2022 nhiệm kỳ IV về việc:**

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 09 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 03 tháng cuối năm 2022.

2. Thông qua ý kiến thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 09 tháng đầu năm 2022 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 321.086.270.701 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 10.477.462.625 đồng

3. Thống nhất thông qua việc nâng nền kho, khuôn viên cây xanh tại xí nghiệp Bao bì và Thủ công Mỹ nghệ với giá trị thực hiện 89.350.000 triệu đồng.

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 24/10/2022 tại đường dẫn: [www.mecofood.com.vn](http://www.mecofood.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*Chữ ký*

**Đại diện tổ chức  
Người đại diện theo pháp luật**

\* Tài liệu đính kèm:  
-Nghị quyết HĐQT



*Lê Trường Sơn*

**CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ  
& LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM**

Số : 46 /NQ-HĐQT.MCF

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Long An, ngày 24 tháng 10 năm 2022

## **NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;
- Căn cứ Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 26/NQ-ĐHCD.MCF, ngày 12/06/2019 và biên bản họp HĐQT ngày 12/06/2019, "V/v bầu Chủ tịch HĐQT Công ty";
- Căn cứ biên bản họp HĐQT Công ty ngày 24/10/2022.

### **Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 09 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 03 tháng cuối năm 2022.

**Điều 2:** Thông qua ý kiến thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 09 tháng đầu năm 2022 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 321.086.270.701 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 10.477.462.625 đồng

**Điều 3.** Thống nhất thông qua việc nâng nền kho, khuôn viên cây xanh tại xí nghiệp Bao bì và Thủ công Mỹ nghệ với giá trị thực hiện 89.350.000 triệu đồng.

**Điều 4:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Nơi nhận :**

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HN
- Tổng Cty LTMN
- HĐQT, BKS Cty
- BTGD Công ty
- Lưu MC/D/HĐQT/NGHIQUYET

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Hiệt*

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ KẾ HOẠCH SXKD 3 THÁNG**  
**CUỐI NĂM 2022**

**PHẦN A**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

**I/- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:**

Trong 9 tháng đầu năm 2022, hoạt động kinh tế nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang đối mặt với nhiều thách thức. Dấu hiệu suy thoái kinh tế toàn cầu ngày càng rõ nét, lạm phát của thế giới đang ở mức cao, việc khủng hoảng về năng lượng do ảnh hưởng của chiến tranh Đông Âu đã tác động rất lớn vào nền kinh tế trong nước. Tỷ giá ngoại tệ tăng cao trong khi sản xuất trong nước phụ thuộc khá nhiều vào nguồn nguyên, nhiên vật liệu nhập khẩu đã gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu.

Trước những diễn biến của nền kinh tế trong và ngoài nước như trên Ban điều hành Công ty luôn luôn bám sát chủ trương của Tổng công ty, HĐQT Công ty và nắm bắt tình hình thị trường, thường xuyên có những cuộc họp chuyên đề để tìm ra những giải pháp kinh doanh cho từng ngành hàng nhằm thích ứng với tình hình chung. Trong 9 tháng đầu năm 2022 mặc dù các ngành hàng kinh doanh của Công ty gặp không ít khó khăn nhưng Ban điều hành đã lãnh đạo Công ty đạt được một số kết quả quan trọng, cụ thể số liệu theo bảng sau:

**II/- THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022.**

Mặt hàng	Đvt	KH năm 2022	TH Quý I	TH Quý II	TH Quý III	Lũy kế 2022	So KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
<b>A/ Chỉ tiêu sản lượng</b>								
<b>a) Sản lượng LT mua vào</b>	<b>Tấn</b>	<b>34.000</b>	<b>13.797</b>	<b>4.131</b>	<b>2.805</b>	<b>20.733</b>	<b>60,98</b>	<b>74,68</b>
- Lúa		1.000	497			497	49,70	85,99
- Gạo		33.500	13.548	4.131	2.805	20.484	61,15	74,56
<b>b) Sản lượng bán ra</b>								
<b>- Lương thực</b>	<b>Tấn</b>	<b>34.000</b>	<b>7.042</b>	<b>5.425</b>	<b>5.229</b>	<b>17.696</b>	<b>52,05</b>	<b>100,20</b>
+ Nội địa		30.000	6.048	5.010	4.683	15.741	52,47	96,72
Trong đó: cung ứng TCT		2.600						
+ Xuất khẩu		4.000	994	415	546	1.955	48,88	140,95
Trực tiếp xuất		4.000	994	415	546	1.955	48,88	185,31

Xuất ủy thác								
- Bao bì	1.000 cái	10.000	958	1.044	907	2.909	29,09	59,64
- Mỹ nghệ	Cont	24,00	1,00	5,00	7	12,50	52,08	89,29
- Cơ khí	Tr. đồng	20.000	2.600	4.552	5.842	12.994	64,97	351,28
- Bê tông	M <sup>3</sup>	65.000	12.915	16.266	15.194	44.375	68,27	106,35
<b>B/ Chỉ tiêu tài chính</b>								
<b>1) Tổng doanh thu</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>570.356</b>	<b>118.309</b>	<b>103.759</b>	<b>99.018</b>	<b>321.086</b>	<b>56,30</b>	<b>103,10</b>
<b>Doanh thu bán hàng</b>		<b>569.206</b>	<b>118.023</b>	<b>103.268</b>	<b>98.582</b>	<b>319.873</b>	<b>56,20</b>	<b>103,96</b>
<b>- Lương thực</b>		<b>402.594</b>	<b>93.774</b>	<b>66.978</b>	<b>63.266</b>	<b>224.018</b>	<b>55,64</b>	<b>100,51</b>
+ Nội địa		340.350	75.749	60.688	55.730	192.167	56,46	94,62
+ Xuất khẩu		62.244	18.025	6.290	7.536	31.851	51,17	160,94
- Bao bì		46.000	4.427	4.948	4.240	13.615	29,60	64,42
- Mỹ nghệ		16.112	642	3.848	4.076	8.566	53,17	90,89
- Cơ khí		20.000	2.600	4.552	5.842	12.994	64,97	351,28
- Bê tông		84.500	16.580	22.942	21.158	60.680	71,81	120,05
<b>TN khác + thu nhập tài chính</b>		<b>1.150</b>	<b>286</b>	<b>491</b>	<b>436</b>	<b>1.213</b>	<b>105,48</b>	<b>32,42</b>
<b>2) Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>13.700</b>	<b>3.077</b>	<b>3.792</b>	<b>3.608</b>	<b>10.477</b>	<b>76,47</b>	<b>112,77</b>
<b>- Lương thực</b>		<b>6.607</b>	<b>3.731</b>	<b>3.055</b>	<b>2.358</b>	<b>9.144</b>	<b>138,40</b>	<b>142,45</b>
+ Nội địa			3.181	2.704	2.268	8.153		116,49
+ Xuất khẩu			550	351	90	991		-170,86
- Bao bì		1.315	51	121	-2	170	12,93	1.307,7
- Mỹ nghệ		1.862	-362	-4	163	-203	-10,90	-30,21
- Cơ khí		561	-431	305	779	653	116,40	-57,58
- Bê tông		3.355	88	315	310	713	21,25	67,01
<b>3) Nộp ngân sách</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>Theo quy định</b>	<b>656</b>	<b>1.219</b>	<b>925</b>	<b>2.800</b>		<b>101,01</b>

### **1. Mặt hàng lương thực :**

Tổng lượng tồn kho quy gạo (30/09/2022) là: 13.885 tấn.

Trong đó: Gạo các loại: 13.681 tấn; Lúa = 408 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 7.360 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 6.525 tấn.

Mặt hàng lương thực trong 9 tháng đầu năm 2022 số lượng bán ra 17.696 tấn đạt 52,05 so với kết hoạch và đạt 100,2% so với cùng kỳ. Mặc dù sản lượng bán ra thấp so với kỳ vọng nhưng trong 9 tháng đầu năm 2022 ngành hàng lương thực mang lại lợi nhuận lớn cho Công ty. Đạt được kết quả trên là do làm tốt công tác thu mua, ngay từ đầu năm 2022 Công ty luôn nắm bắt tình hình thị trường chọn thời điểm mua vào gạo nguyên liệu giá thấp nên khi chế biến bán ra cho khách hàng đều có lãi.

### **2. Mặt hàng cơ khí :**

- Hợp đồng đã ký 2021 chuyển sang 2022 thực hiện: 5,789 tỷ đồng

- Hợp đồng ký mới đến 30/9/2022: 11,156 tỷ đồng

- Giá trị hợp đồng hoàn thành lũy kế đến 30/9/2022: 12,981 tỷ đồng

- Giá trị hợp đồng đang thực hiện dở dang : 3,964 tỷ đồng

Mặt hàng cơ khí trong 9 tháng đầu năm 2022 doanh số là 12,994 tỷ đồng đạt 64,97 so với kế hoạch và đạt 351,28% so với cùng kỳ. Trong 9 tháng đầu năm ngành hàng cơ khí kinh doanh có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung toàn Công ty. Đạt được kết quả trên là do trong 9 tháng đầu năm 2022 ngành hàng cơ khí ký được một số hợp đồng gia công lắp đặt thiết bị với khách hàng bên ngoài và một số hợp đồng sửa chữa trong hệ thống Tổng Công ty.

### **3. Mặt hàng Bao bì :**

Mặt hàng bao bì trong 9 tháng đầu năm 2022 số lượng bán ra 2.909 ngàn cái đạt được 29,09% kế hoạch, với kết quả kinh doanh trên, trong quý 4 năm 2022 nhiệm vụ của ngành hàng bao bì còn hết sức nặng nề và khả năng hoàn thành kế hoạch kinh doanh 10 triệu chiếc trong năm 2022 rất khó có thể thực hiện. Tuy nhiên Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV sẽ cố gắng hết sức để có được sản lượng bán ra cao trong quý 4 năm 2022.

### **4. Mặt hàng mỹ nghệ :**

Mặt hàng Mỹ nghệ hợp đồng đã ký là 17,5 cont, trong 9 tháng đầu năm 2022 đã giao hàng được 12,5 con't đạt 52,08% so với kế hoạch. Còn 5 con't còn lại dự kiến xuất trong quý 4/2022, ngành hàng mỹ nghệ khả năng hoàn thành 24 cont theo kế hoạch không thể thực hiện được nguyên nhân do phía khách hàng cắt giảm sản lượng do còn tồn sản phẩm của năm 2021 chưa tiêu thụ hết. Ngoài ra giá chi phí nguyên vật liệu đầu vào như lúa non, rơm vàng, chi phí nhân công tăng nhưng việc tăng giá bán sản phẩm không nhiều đã làm cho ngành hàng này kinh doanh không hiệu quả.

### **5. Mặt hàng bê tông :**

Mặt hàng Bê tông sản lượng bán ra trong 9 tháng 44.375m<sup>3</sup> đạt 68.27% kế hoạch năm và đạt 106,35% so với cùng kỳ 2021; mặt hàng bê tông chịu áp lực cạnh tranh về chất lượng, khối lượng và giá bán không lành mạnh của các đối thủ cạnh tranh. Ngoài ra trong 9 tháng đầu năm 2022 chi phí sửa chữa thiết bị trạm trộn và các phương tiện vận chuyển bê tông lớn làm giảm đi đáng kể hiệu quả của ngành hàng này. Trong năm 2022 nhiệm vụ hoàn thành kế hoạch 65.000m<sup>3</sup> của ngành hàng bê tông rất khó có thể thực hiện.

## **III/- CÔNG TÁC QUẢN LÝ:**

### **1. Công tác quản lý điều hành:**

- Chỉ đạo thực hiện các báo cáo và công bố thông tin định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định.

- Tổ chức thành công đại hội cổ đông thường niên năm 2022 diễn ra vào ngày 15/06/2022.

- Thực hiện chốt quyền chia cổ tức cho cổ đông Công ty vào ngày 8/7/2022

- Tăng cường kiểm soát việc sử dụng vốn, luân chuyển vốn, nợ phải thu khách hàng, công nợ nội bộ, số dư nợ ngân hàng, các khoản chi phí; không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, sử dụng vốn sai mục đích.

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty.

- Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho.

- Đổi mới chính sách tiền lương, thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính.

- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, điều động bổ nhiệm nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.

## **2. Công tác quản lý Đầu tư.**

Trong 9 tháng đầu năm 2022 Đã đầu tư xong và đưa vào sử dụng:

Nâng nền nhà xe khuôn viên cây xanh xí nghiệp Bao bì thủ công mỹ nghệ.

Mục đích thực hiện do nhà xe xí nghiệp Bao bì và thủ công mỹ nghệ thường xuyên bị ngập nước khi trời mưa làm cho việc đi xe của NLĐ trong xí nghiệp gặp nhiều khó khăn.

Trị giá công trình: 89,350 triệu đồng, công trình này nằm ngoài kế hoạch đầu tư trong năm 2022.

## **3. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương**

- Quyết toán quỹ lương năm 2021 và xây dựng kế hoạch quỹ lương năm 2022; quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2021.

- Lao động thường xuyên trong danh sách đến 30/06/2022 là 342 người;

- Xây dựng quy chế tiền lương – thù lao – tiền thưởng trình HĐQT ký ban hành áp dụng từ ngày 28/08/2022.

- Ngày 28/07/2022 bộ phận nghiệp vụ đã xây dựng trình HĐQT ký ban hành hệ thống thang bảng lương Công ty được điều chỉnh theo mức lương tối thiểu vùng mới áp dụng từ ngày 01/07/2022.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

## **4. Công tác bảo hộ lao động – PCCC**

- Xây dựng Kế hoạch Bảo hộ lao động, kế hoạch phòng chống cháy nổ năm 2022.

- Tổ chức tập huấn và cấp chứng chỉ nghiệp vụ PCCC năm 2022 cho văn phòng Công ty và các xí nghiệp trực thuộc.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống PCCC tại Văn phòng Công ty và các Xí nghiệp luôn trong tình trạng sẵn sàng khi có sự cố phát sinh. Luôn nhắc nhở người lao động nâng cao nhận thức trong công tác PCCC.

## **IV/- NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:**

Trong 9 tháng đầu năm 2022, tình hình hoạt động của Công ty mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của tình hình thị trường trong và ngoài nước, nhưng Ban Tổng giám đốc Công ty đã có nhiều cố gắng luôn bám sát định hướng của HĐQT, phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng và các đoàn thể để tìm mọi biện pháp lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Công ty đạt được một số kết quả nhất định, dù một số ngành hàng như Lương thực, Bao bì, mỹ nghệ chưa đạt kết quả doanh thu và sản lượng nhiều như kỳ vọng nhưng tổng thể lợi nhuận 9 tháng đầu năm 10,447 tỷ đồng đạt 76,47% so với kế hoạch và đạt 112,77% so với cùng kỳ năm 2021.

**PHẦN B**  
**KẾ HOẠCH SXKD 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

**I/- NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:**

Nhận định 3 tháng cuối năm 2022 tình hình sản xuất kinh doanh vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Từ nhận định trên và căn cứ vào năng lực thực tế, Công ty xây dựng nhiệm vụ kế hoạch 3 tháng cuối năm với các chỉ tiêu chính như sau:

**II/- CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:**

Mặt hàng	Đvt	KH năm 2022	TH Quý I	TH Quý II	TH Quý III	KH Quý IV	Lũy kế 2022	So KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
<b>A/ Chỉ tiêu sản lượng</b>									
<b>a) Sản lượng LT mua vào</b>	<b>Tấn</b>	<b>34.000</b>	<b>13.797</b>	<b>4.131</b>	<b>2.805</b>	<b>5.302</b>	<b>26.035</b>	<b>76,57</b>	<b>77,87</b>
- Lúa		1.000	497				497		
- Gạo		33.500	13.548	4.131	2.805	5.302	25.786		
<b>b) Sản lượng bán ra</b>									
<b>- Lương thực</b>	<b>Tấn</b>	<b>34.000</b>	<b>7.042</b>	<b>5.425</b>	<b>5.229</b>	<b>8.309</b>	<b>26.005</b>	<b>76,49</b>	<b>101,15</b>
<b>+ Nội địa</b>		<b>30.000</b>	<b>6.048</b>	<b>5.010</b>	<b>4.683</b>	<b>7.028</b>	<b>22.769</b>	<b>75,90</b>	<b>95,37</b>
Trong đó: cung ứng TCT		2.600							
<b>+ Xuất khẩu</b>		<b>4.000</b>	<b>994</b>	<b>415</b>	<b>546</b>	<b>1.281</b>	<b>3.236</b>	<b>80,90</b>	<b>176,35</b>
Trực tiếp xuất		4.000	994	415	546	1.161	3.116		
Xuất ủy thác TCT						120	120		
- Bao bì	1.000 cái	10.000	958	1.044	907	1.592	4.501	45,01	63,43
- Mỹ nghệ	Cont	24,00	1,00	5,00	6,50	5,00	17,50	72,92	102,94
- Cơ khí	Tr. đồng	20.000	2.600	4.552	5.842	4.441	17.435	87,18	259,72
- Bê tông	M <sup>3</sup>	65.000	12.915	16.266	15.194	15.625	60.000	92,31	113,19
<b>B/ Chỉ tiêu tài chính</b>									
<b>1) Tổng doanh thu</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>570.356</b>	<b>118.309</b>	<b>103.759</b>	<b>99.018</b>	<b>135.233</b>	<b>456.319</b>	<b>80,01</b>	<b>101,84</b>
<b>2) Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>13.700</b>	<b>3.077</b>	<b>3.792</b>	<b>3.608</b>	<b>3.232</b>	<b>13.709</b>	<b>100,07</b>	<b>101,49</b>
<b>3) Nộp ngân sách</b>	<b>Tr. đồng</b>	Theo quy định	<b>656</b>	<b>1.219</b>	<b>925</b>	<b>1.179</b>	<b>3.979</b>		<b>86,03</b>

**III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:**

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 3 tháng cuối năm 2022, Công ty đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

**1. Nhiệm vụ giải pháp chung**

- Hoàn chỉnh các quy chế, quy định trong công tác quản lý; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc. Tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ dây dưa, quá hạn.

- Thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra công tác công bố thông tin kịp thời và đúng theo Luật chứng khoán hiện hành đảm bảo công khai, minh bạch.

- Thành lập tổ kiểm kê nhằm kiểm kê hàng hóa, tài sản, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ toàn công ty phục vụ cho công tác quyết toán năm 2022.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trình HĐQT và Tổng công ty xem xét phê duyệt.

- Tiếp tục sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn bộ máy quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

- Tăng cường kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động và vệ sinh an toàn thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ, PCCN cho CB CNV toàn Công ty; khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV-NLĐ và các đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

## **2. Giải pháp cho từng ngành hàng**

- **Mặt hàng lương thực:** Tăng cường tiếp thị tiêu thụ gạo nội địa qua các kênh siêu thị, bếp ăn, các khách hàng tiêu thụ bán buôn, cung ứng xuất khẩu, Bộ phận xuất khẩu trực tiếp làm việc các khách hàng trên nhiều kênh để chào bán gạo xuất khẩu trực tiếp. Chuẩn bị nguồn lương thực phục vụ nhu cầu những tháng cuối năm, lễ, tết.

Xây dựng kế hoạch, ký hợp đồng bao tiêu cánh đồng mẫu lớn chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho năm 2023.

- **Mặt hàng Cơ khí:** Chuẩn bị nguồn vật tư cần thiết hoàn thiện các công trình dở dang, cố gắng hoàn tất theo yêu cầu khách hàng, nghiệm thu bàn giao nhằm thu hồi vốn. Tăng cường tham gia các gói thầu để có thêm hợp đồng mới.

- Tiếp tục báo giá để chuẩn bị cho các hợp đồng tiếp theo từ nay đến cuối năm và cho năm sau.

- **Mặt hàng Bê tông-VLXD:** Giải pháp đặt ra để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh cho ngành BT-VLXD cho 03 tháng cuối năm là tăng cường hơn nữa khâu tiếp cận, tiếp thị trong việc bán hàng đồng thời phục vụ chăm sóc khách hàng thật tốt để có được sản lượng như kỳ vọng.

Tăng cường công tác thu hồi nợ tránh để xảy ra công nợ chậm trả, khó đòi góp phần đảm bảo doanh số, lợi nhuận cho Công ty.

- **Mặt hàng Bao bì:** Tập trung quản lý chất lượng bao bì đảm bảo đúng chất lượng, trọng lượng và mẫu mã bao bì theo yêu cầu của khách hàng, nghiên cứu nắm bắt thông tin về tình hình thị trường hạt nhựa, taical, phụ gia... chọn thời điểm mua vào với giá thấp đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đẩy mạnh việc tiếp thị vào các cơ sở sử dụng bao bì PP như cơ sở sản xuất gạo, đường, bột mì, bao đựng thức ăn chăn nuôi,... nhằm hoàn thành kế hoạch còn lại trong năm 2022.

- **Mặt hàng Mỹ nghệ:** Chuẩn bị thu mua lúa tươi phục vụ cho sản xuất các tháng cuối năm 2022 và nguồn nguyên liệu cho năm 2023, tăng cường năng lực sản xuất và



tích cực giao dịch với khách hàng để xuất hàng theo các hợp đồng đã ký; đàm phán với khách hàng ký hợp đồng mỹ nghệ cho năm 2023.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2022 của Công ty cổ phần Mecofood.

Nơi nhận:

- HĐQT
- Ban kiểm soát
- Ban TGD Công ty.
- Các phòng chức năng
- Các đơn vị trực thuộc
- Lưu VP.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Lê Trường Sơn*

Số: 04.2022/BKS/MECOFOOD

## THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

*Kính gửi :* **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2022 như sau:

### **I/- Hoạt động của Ban kiểm soát trong 09 tháng đầu năm 2022**

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận 09 tháng đầu năm 2022 của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

-Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

-Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2022.

-Ban Kiểm Soát đã tổ chức đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 09 tháng đầu năm 2022.

### **II/- Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát**

#### ***1. Về thẩm định báo cáo tài chính, kế toán của Công ty.***

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2022

#### **a/Kết quả hoạt động kinh doanh.**

*Đơn vị tính : VNĐ*

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	570.356.000.000	321.086.270.701	56,30
2	Tổng chi phí	556.656.000.000	310.608.808.076	55,80
3	Lợi nhuận trước thuế	13.700.000.000	10.477.462.625	76,48
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.740.000.000	2.122.071.790	77,45
5	Lợi nhuận sau thuế	10.960.000.000	8.355.390.835	76,24

**b/Các chỉ tiêu tài chính.**

Đơn vị tính : VND

Nội dung	30/09/2021.	30/09/2022.	So với cùng kỳ (%)
<b>I-Tổng tài sản</b>	<b>260.597.559.482</b>	<b>220.220.457.052</b>	<b>84,51</b>
1. Tài sản ngắn hạn	212.087.190.210	179.016.215.622	84,41
- Tiền và các khoản tương đương tiền	5.016.505.045	2.175.522.436	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	32.749.405.559	28.261.220.846	
- Hàng tồn kho	174.220.094.458	148.403.623.763	
- Tài sản ngắn hạn khác	101.185.148	175.848.577	
2. Tài sản dài hạn	48.510.369.272	41.204.241.430	84,94
<b>II-Tổng nguồn vốn</b>	<b>260.597.559.482</b>	<b>220.220.457.052</b>	<b>84,51</b>
1. Nợ phải trả	142.370.510.329	100.039.016.515	
- Nợ ngắn hạn	142.100.510.329	99.769.016.515	
- Nợ dài hạn	270.000.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	118.227.049.153	120.181.440.537	101,65

**c/Tồn kho hàng hóa, vật tư:**

Số TT	Tên hàng hóa, vật tư	ĐVT	Số lượng	Thành tiền ( đồng)
<b>1</b>	<b>Lương thực</b>			<b>126.804.194.216</b>
	Lúa TD	tấn	408	2.827.779.704
	Gạo TD	tấn	482	4.802.989.014
	Gạo thơm	tấn	10.392	96.420.996.312
	Tấm ½	tấn	2.807	22.711.271.766
	Phụ phẩm			41.157.420
<b>2</b>	<b>Nguyên liệu, vật liệu</b>			<b>6.828.689.736</b>
	Kho NL cơ khí, bê tông			4.507.865.186
	Kho NL mỹ nghệ, bao bì			1.708.045.153
	Kho NVL phụ			207.650.207
	Chi phí thu mua nguyên vật liệu			405.129.190
<b>3</b>	<b>Thành phẩm</b>			<b>6.034.908.393</b>
	Cơ khí			796.534.671
	Cọc bê tông			8.282.480
	Gạch không nung			207.588.545
	Mỹ nghệ			1.188.299.012
	Bao bì			3.834.203.685
<b>4</b>	<b>Bán thành phẩm</b>			<b>5.782.191.069</b>
	Cơ khí			1.389.043.393
	Mỹ nghệ- bao bì			4.393.147.676
<b>5</b>	<b>Công cụ dụng cụ</b>			<b>806.230.310</b>
<b>6</b>	<b>Sản phẩm dở dang</b>			<b>2.147.410.039</b>
	<b>Tổng cộng</b>		<b>13.885</b>	<b>148.403.623.763</b>

- Tổng lượng tồn kho qui gạo là: **13.885 tấn**, tổng giá trị: **126.804.194.216 đồng**
- . Trong đó: Gạo các loại: 13.681 tấn; Lúa = 408 tấn.
- + Đã có hợp đồng đầu ra : 7.360 tấn
- + Lượng gạo chưa có hợp đồng : 6.525 tấn

**d/ Các khoản phải thu ngắn hạn:**

-Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng: **29.611.029.446đ** gồm:

**ĐVT: đồng**

TT	Mặt hàng	Dư nợ	Trong hạn	Quá hạn		
				Từ 1 đến 30 ngày	Từ 30 đến 60 ngày	Trên 60 ngày
1	Cơ khí	866.037.800	384.904.000	73.133.800	220.550.000	187.450.000
2	Bê tông	12.471.909.899	3.736.705.590	2.188.750.700	4.224.216.619	2.322.236.990
3	Bao bì	2.669.739.858	1.326.056.508	770.620.230	103.109.760	469.953.360
4	Gạo nội địa	10.174.628.597	9.872.424.597		279.854.000	22.350.000
5	Gạo XK	3.428.713.292	3.428.713.292			
		<b>29.611.029.446</b>	<b>18.748.803.987</b>	<b>3.032.504.730</b>	<b>4.827.730.379</b>	<b>3.001.990.350</b>

Trong đó: đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi: **1.719.235.450đ**

Trong 9 tháng đầu năm 2022 Công ty đã hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi được 176.105.000 đồng của: Công ty An Dương: 15.000.000đ; Công ty Mỹ Tín: 70.000.000đ; DNTN Thanh Hiếu: 91.105.000đ)

-Trả trước cho người bán: 114.128.000 đ

-Phải thu ngắn hạn khác: 255.298.850 đ

**e/ Về công tác đầu tư – mua sắm TSCĐ:**

Trong 09 tháng đầu năm 2022 Công ty nhập TSCĐ với giá trị là 89.350.846 đồng và thanh lý TSCĐ với nguyên giá là 401.637.171đồng

**2. Với số liệu như trên, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:**

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 30/09/2022 là 220 tỷ đồng, giảm 15% (tương đương 40 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2021, là do hàng tồn kho và nợ phải trả giảm.

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 30/09/2022 là 120 tỷ đồng, tăng 1.65% so với cùng kỳ năm 2021.

- Tình hình quản lý tài sản, quản lý công nợ tại Công ty, khả năng thanh toán nợ và hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 30/09/2022 là 1,79 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 3,26%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ : 9,72%.

Tổng số nợ phải thu đến ngày 30/09/2022 là 28 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 13% trên tổng tài sản, công ty mở sổ theo dõi, hạch toán chi tiết theo từng đối tượng, có đối chiếu công nợ với khách hàng tương đối đầy đủ.

**3. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty**

- Trong 09 tháng đầu năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công

ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ rõ ràng, minh bạch.
- Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

#### **4. Về công tác quản trị và điều hành.**

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông .

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT, kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV

#### **III/-Kết luận và kiến nghị**

Trong 09 tháng đầu năm 2022, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.
- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.
- Tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng.
- Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng tồn kho.
- Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường.
- Chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui qui chế cơ quan.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty.

Ngày 14 tháng 10 năm 2022  
BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- HĐQT và BĐH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu P.TCHC



Hoàng Thị Liên